



# MARKET INSIGHTS REPORTS

05.07.2024

HIỆU SUẤT SINH LỜI VƯỢT TRỘI Ở NHÓM  
NGÀNH VẬN TẢI BIỂN, BẤT ĐỘNG SẢN  
VẪN DIỄN BIẾN TIÊU CỰC



# NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT  
*Sẽ có bùng nổ theo đà vào ngày đầu tuần ?*
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY  
*Amazon phổ biến qua nhiều thế hệ*
- 10** TTCK MỸ  
*Dự báo chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tối nay.*

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



## ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	489
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	182
Số cổ phiếu giảm giá	231
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	76

### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	238
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	67
Số cổ phiếu giảm giá	83
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	88

### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	454
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	165
Số cổ phiếu giảm giá	163
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	126

## GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	46,302.05	59,124.24	(12,822.19)
% KL toàn thị trường	7.51%	9.59%	
Giá trị	1,572,105	1,944,964	(372,859)
% GT toàn thị trường	9.83%	12.16%	

### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	2,455.60	1,410.98	1,044.62
% KL toàn thị trường	7.51%	9.59%	
Giá trị	95,789	53,299	42,490
% GT toàn thị trường	7.78%	4.33%	

### UPCOM

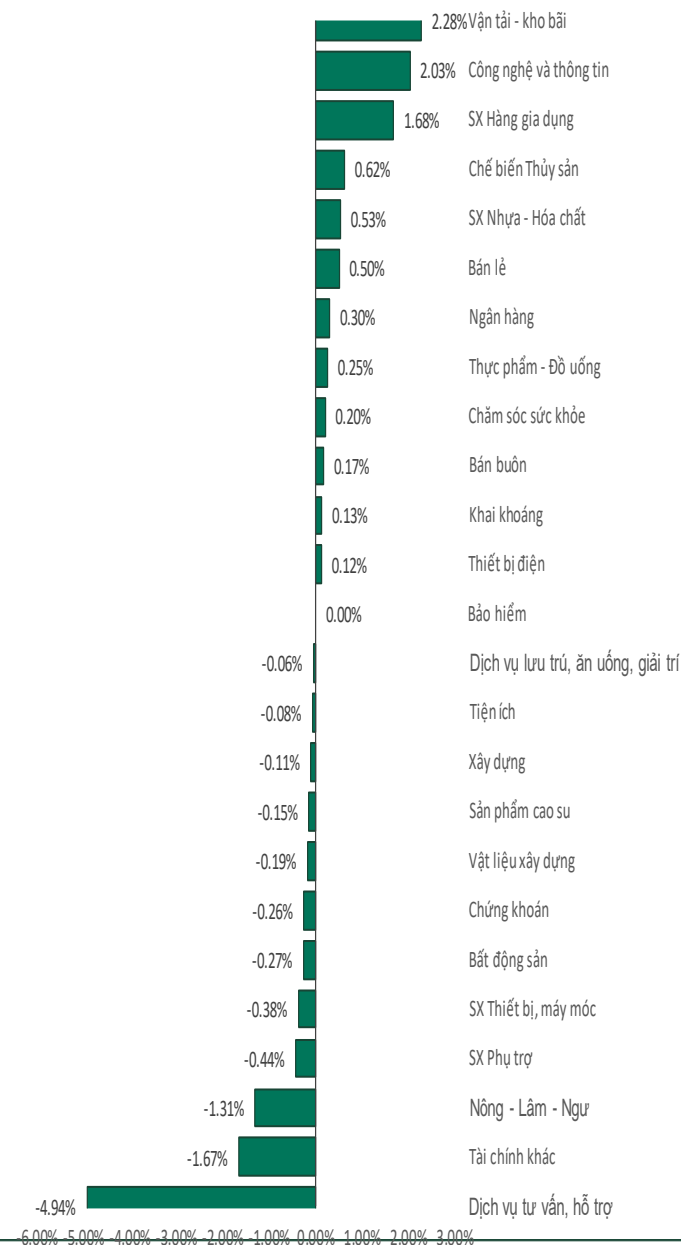
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	370.73	635.10	(264.38)
% KL toàn thị trường	0.57%	0.97%	
Giá trị	29,475	11,063	18,412
% GT toàn thị trường	3.20%	1.20%	

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

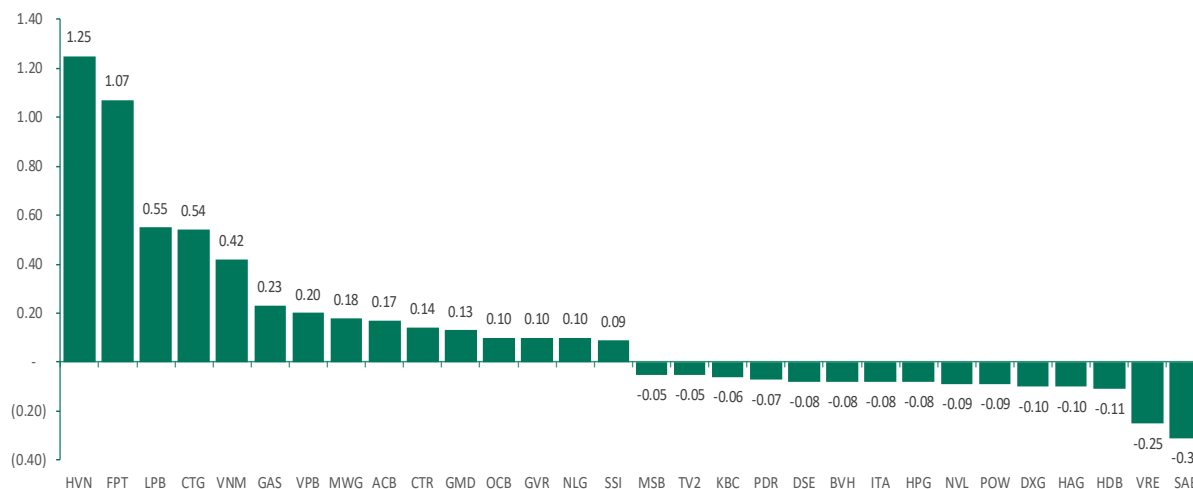
## TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,847,400	88,000	0 (0%)	14.24	2.83	6,180	491,840
2	BID	4,622,000	47,300	0 (0%)	11.34	2.09	4,171	269,631
3	FPT	7,789,400	138,700	2,900 (2.14%)	25.03	5.55	5,541	202,564
4	HPG	12,362,300	28,650	-50 (-0.17%)	17.90	1.58	1,601	183,253
5	GAS	752,100	78,600	400 (0.51%)	15.33	2.66	5,127	180,524
6	CTG	5,590,000	32,700	400 (1.24%)	8.06	1.34	4,056	175,599
7	VHM	6,571,700	38,450	0 (0%)	7.57	0.85	5,081	167,425
8	VIC	1,445,400	41,400	0 (0%)	17.90	1.00	2,313	158,300
9	VPB	18,430,400	19,150	100 (0.52%)	12.51	1.06	1,531	151,935
10	VNM	4,180,100	67,200	800 (1.2%)	15.25	3.92	4,408	140,445

## TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH



## TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng tăng 3.15 điểm (+ 0.25%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

#### (1) Công nghệ thông tin, vận tải kho bãi, sản xuất hàng gia dụng, chế biến thủy sản, sản xuất nhựa hóa chất, bán lẻ, ngân hàng, thực phẩm đồ uống... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày.

Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như HVN, VJC, VOS, GMD, VTP, VSC, HAH, FPT, CTR, TCM, MSH, TNG, GIL, VHC, ASM, FMC, CMX, GVR, DPM, DCM, CSV, AAA, NTP, APH, MWG, PNJ, FRT, CTG, VPB, LPB, STB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

##### (i) VOS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Về mặt kỹ thuật, VOS vận động tích cực theo mô hình thất chặt thường thấy trong sách giáo khoa theo Willliam O’neil đã mô tả;
- ✓ Giá trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 30;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

##### (ii) TNG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá tăng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Vùng giá mục tiêu sóng 5 là 31;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

##### (iii) GVR tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang vận động theo một sóng Zigzag tạo sóng chuyển tiếp;
- ✓ Hỗ trợ là 33 và kháng cự là 37;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

##### (iv) MWG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bullish Harami”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Sau cây nến Break out kháng cự ngày 2/7/2024, MWG đang vận động theo mô hình Retest lại kháng cự nay trở thành hỗ trợ - Đây là tín hiệu củng cố để tiếp tục đà tăng giá tiếp;
- ✓ Sóng 5 tăng giá có mục tiêu 74;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 60%;

##### (v) CTG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá phục hồi từ ngưỡng hỗ trợ động MA(200) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều giữa MACD và giá – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

#### (2) Dịch vụ tư vấn hỗ trợ, tài chính khác, nông lâm ngư, sản xuất phụ trợ, sản xuất thiết bị máy móc... là nhóm ngành giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như TV2, IPA, OGC, TVC, HAG, VIF, ACG, TLG, PLC, HAP, SBG, SHE... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

##### (i) TV2 giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Gap Down”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Thông tin Bộ Công thương thông báo chấm dứt Hợp đồng BOT Dự án nhiệt điện Sông Hậu 2 mà TV2 là tổng thầu là nguyên nhân chính khiến cổ phiếu giảm giá;
- ✓ Hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu là kênh tăng giá với vùng giá 35;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 79%;

##### (ii) IPA giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng thu hẹp và nhiều khả năng giá sẽ đi ngang quanh vùng giá 13 -15;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 73%;

##### (iii) ACG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 4 giảm giá với hỗ trợ là 42 – 46;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

##### (iv) TLG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Chúng tôi lưu ý theo chu kỳ điều chỉnh theo mùa, TLG thường tăng giá trong giai đoạn từ tháng 7 đến tháng 9;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

# PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Sẽ có bùng nổ theo đà vào ngày đầu tuần ?

## VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Candle”. Khối lượng giao dịch tăng nhưng vẫn nằm thấp hơn mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng – Tín hiệu tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 312 tỷ đồng. Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: NLG, SSI, BID, PVS, HVN, GMD, VCB, STB, DGC, DBC... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FPT, VRE, HPG, VHM, VPB, LPB, DXG, HDB, FUEVFVND, VJC... Lũy kế từ đầu năm tới nay, nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng khoảng 54 nghìn tỷ đồng và chúng ta đang tiến gần tới con số kỷ lục của năm 2021 là hơn 62 nghìn tỷ đồng. Tính theo đợt bán ròng kéo dài nhất thì NĐT nước ngoài có giai đoạn bán ròng khoảng 80 nghìn tỷ đồng. Nhìn chung, dù thế nào chúng tôi cho rằng sang tháng 8, quy mô bán ròng của NĐT nước ngoài sẽ dần thu hẹp lại.

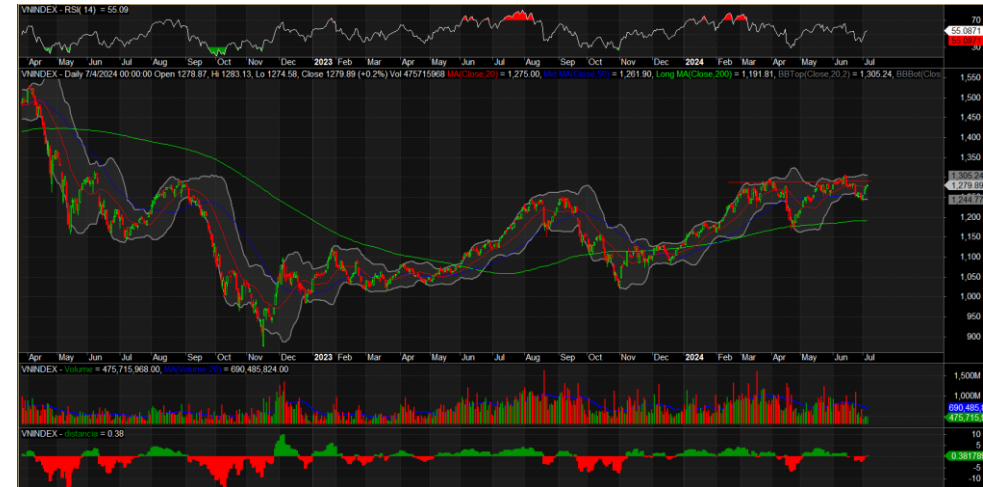
(ii) VN-Index sau khi có Break Down xuống mức thấp 1,250 điểm thì đã tăng quay trở lại vùng hỗ trợ này. Về cơ bản đây cũng là tín hiệu giao dịch tốt. Lực cung cũng suy kiệt và không xuất hiện tình trạng bán tháo cũng là tín hiệu kỹ thuật tích cực. Việc tăng trở lại và xóa cây nến giảm giá ngày 24/6/2024 là một tín hiệu tốt. Chúng ta cần một Break out mạnh mẽ qua cây nến này để xác định mô hình tăng giá trung hạn đã quay trở lại.

(iii) Chúng tôi đang chú ý tới nhóm ngân hàng với BID, CTG, VCB tăng giá ấn tượng. Đây cũng thường là cổ phiếu tăng sớm mỗi khi VN-Index có đáy trung hạn. Cả BID và VCB nay đối mặt với kháng cự trung hạn thiết lập từ tháng 3/2024 và có thể giao dịch trong những ngày tới sẽ quyết định xu hướng chính của thị trường. Ngoài ra, sự trở lại của nhóm vận tải biển, dệt may, hóa chất cũng là tín hiệu tốt với thị trường. Chúng ta có dòng dẫn dắt lan tỏa sang nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ và cho thấy vòng quay rủi ro của thị trường tiếp tục có diễn biến tốt.

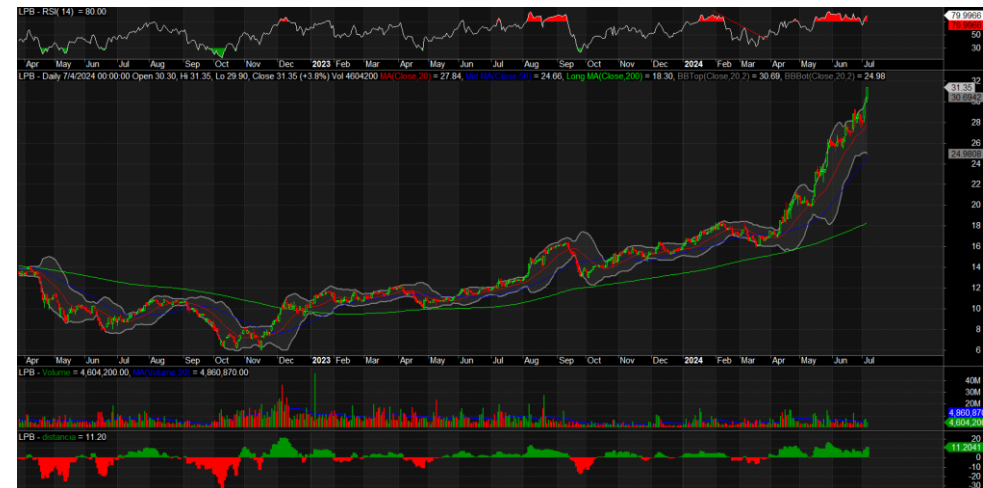
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 09 mã cho tín hiệu mua, 05 mã cho tín hiệu bán, 16 mã cho tín hiệu đi ngang. VNM, PLX, SHB, VIC, GVR, FPT, VHM, TPB, MWG... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 44% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 2. Hỗ trợ là 1,250 điểm và kháng cự là 1,300 điểm.

## Biểu đồ chỉ số VN-Index



## Biểu đồ kỹ thuật cổ phiếu LPB



## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

## CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	529.47	528.38	530.56	NO	533.83	536.02	540.38	542.57	527.28	522.92	520.73	516.37
HNXINDEX	241.69	241.38	242	NO	243.05	243.8	245.16	245.91	240.94	239.58	238.83	237.47
UPIINDEX	98.34	98.38	98.3	YES	98.66	99.07	99.39	99.8	97.93	97.61	97.2	96.88
VN30	1313.62	1312.34	1314.9	YES	1319.26	1322.34	1327.98	1331.06	1310.54	1304.9	1301.82	1296.18
VNXALL	2122.27	2120.09	2124.45	NO	2131.77	2136.91	2146.41	2151.55	2117.13	2107.63	2102.49	2092.99
VNINDEX	1281.65	1280.96	1282.34	YES	1286.37	1289.7	1294.42	1297.75	1278.32	1273.6	1270.27	1265.55
VN30FIM	1313.4	1311.95	1314.85	NO	1319.8	1323.3	1329.7	1333.2	1309.9	1303.5	1300	1293.6
VN30F2M	1314.8	1313.25	1316.35	NO	1321	1324.1	1330.3	1333.4	1311.7	1305.5	1302.4	1296.2
VN30F1Q	1316.53	1315.15	1317.92	NO	1322.07	1324.83	1330.37	1333.13	1313.77	1308.23	1305.47	1299.93
VN30F2Q	1318.07	1316.85	1319.28	YES	1322.93	1325.37	1330.23	1332.67	1315.63	1310.77	1308.33	1303.47
BCM	63.73	63.6	63.87	NO	64.27	64.53	65.07	65.33	63.47	62.93	62.67	62.13
ACB	24.2	24.15	24.25	NO	24.4	24.5	24.7	24.8	24.1	23.9	23.8	23.6
BID	47.53	47.65	47.42	NO	47.97	48.63	49.07	49.73	46.87	46.43	45.77	45.33
BVH	46.68	46.83	46.54	NO	46.97	47.53	47.82	48.38	46.12	45.83	45.27	44.98
CTG	32.55	32.47	32.63	NO	33	33.3	33.75	34.05	32.25	31.8	31.5	31.05
GAS	78.77	78.85	78.68	NO	79.13	79.67	80.03	80.57	78.23	77.87	77.33	76.97
FPT	138.17	137.9	138.43	NO	140.23	141.77	143.83	145.37	136.63	134.57	133.03	130.97
GVR	35.05	35.03	35.07	YES	35.5	35.9	36.35	36.75	34.65	34.2	33.8	33.35
HDB	24.4	24.4	24.4	YES	24.6	24.8	25	25.2	24.2	24	23.8	23.6
HPG	28.73	28.78	28.69	NO	28.87	29.08	29.22	29.43	28.52	28.38	28.17	28.03
MBB	22.75	22.73	22.77	NO	22.9	23	23.15	23.25	22.65	22.5	22.4	22.25
MSN	76.67	76.65	76.68	YES	77.03	77.37	77.73	78.07	76.33	75.97	75.63	75.27
MWG	65.47	65.4	65.53	NO	65.93	66.27	66.73	67.07	65.13	64.67	64.33	63.87
PLX	44.05	44.1	44	NO	44.3	44.65	44.9	45.25	43.7	43.45	43.1	42.85
POW	14.7	14.75	14.65	NO	14.8	15	15.1	15.3	14.5	14.4	14.2	14.1
SAB	58.53	58.8	58.27	NO	59.07	60.13	60.67	61.73	57.47	56.93	55.87	55.33
SSB	20.83	20.8	20.87	NO	20.97	21.03	21.17	21.23	20.77	20.63	20.57	20.43
SHB	11.73	11.73	11.74	YES	11.82	11.88	11.97	12.03	11.67	11.58	11.52	11.43
SSI	34.48	34.4	34.57	NO	34.82	34.98	35.32	35.48	34.32	33.98	33.82	33.48
TCB	23.4	23.35	23.45	NO	23.6	23.7	23.9	24	23.3	23.1	23	22.8
STB	29.95	29.88	30.02	NO	30.3	30.5	30.85	31.05	29.75	29.4	29.2	28.85
TPB	17.62	17.58	17.66	NO	17.78	17.87	18.03	18.12	17.53	17.37	17.28	17.12
VHM	38.3	38.22	38.38	NO	38.65	38.85	39.2	39.4	38.1	37.75	37.55	37.2
VCB	88.4	88.6	88.2	NO	88.8	89.6	90	90.8	87.6	87.2	86.4	86
VIB	21.15	21.13	21.17	NO	21.3	21.4	21.55	21.65	21.05	20.9	20.8	20.65
VIC	41.32	41.28	41.36	NO	41.53	41.67	41.88	42.02	41.18	40.97	40.83	40.62
VJC	101.3	101.15	101.45	NO	102.1	102.6	103.4	103.9	100.8	100	99.5	98.7
VNM	67.03	66.95	67.12	NO	67.67	68.13	68.77	69.23	66.57	65.93	65.47	64.83
VPB	19.15	19.15	19.15	YES	19.3	19.45	19.6	19.75	19	18.85	18.7	18.55
VRE	20.97	21.05	20.88	NO	21.23	21.67	21.93	22.37	20.53	20.27	19.83	19.57

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
EIB	24,982,200	5,440,230	459	0
ITA	18,406,000	2,584,140	712	-6.87
DXG	15,385,600	4,649,900	331	-3.85
HAG	14,800,900	6,275,800	236	-3.24
<b>AAA</b>	<b>11,375,600</b>	<b>5,388,920</b>	<b>211.09</b>	<b>2.19</b>
VOS	11,104,200	3,899,610	285	6.77
VGT	10,848,200	3,626,220	299	6.75
<b>NLG</b>	<b>6,038,700</b>	<b>2,363,240</b>	<b>255.53</b>	<b>2.33</b>
TNH	3,679,000	1,459,390	252	4.35
PVX	2,748,300	472,140	582	0
<b>DCS</b>	<b>2,096,000</b>	<b>319,880</b>	<b>655.25</b>	<b>0</b>
FID	2,074,900	288,510	719	5.88
HTP	2,027,400	174,570	1,161	-9.64
LAS	2,026,600	897,170	226	3.52
FUESSVFL	1,747,700	559,940	312	0.33
<b>ACM</b>	<b>1,463,600</b>	<b>128,100</b>	<b>1142.54</b>	<b>0</b>
HAR	1,417,100	298,010	476	-1.79
S99	1,271,200	165,810	767	2.73
QBS	1,167,000	233,020	501	9.09
NTP	832,800	206,870	403	5
<b>CMS</b>	<b>802,400</b>	<b>369,120</b>	<b>217.38</b>	<b>9.71</b>
POM	790,000	310,740	254	0
DAG	739,300	130,500	567	-2.19
PXS	661,700	121,890	543	-3.03
BII	528,100	104,490	505	12.5
<b>HKB</b>	<b>482,800</b>	<b>59,940</b>	<b>805.47</b>	<b>-12.5</b>
CVN	473,700	96,710	490	-4.17
SRT	424,200	103,390	410	14.56
DDG	409,000	200,960	204	0
VST	395,100	84,470	468	-15
CDO	388,600	56,450	688	7.14
STK	359,700	128,560	280	5.11
VKC	353,200	150,380	235	-9.09
TKG	328,400	58,390	562	-9.68
TNA	325,300	46,580	698	1.69
GDT	317,100	72,270	439	6.06
TAR	285,100	103,330	276	-4.84
CEN	284,100	58,920	482	-4.17
CSC	278,400	54,060	515	9.76
LCM	262,200	51,870	505	0

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: EIB, ITA, HAG...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
5-Jul	VOS	Mua	≤ 21.5	10% -20%	Mô hình thắt chặt tăng giá theo lý thuyết William O'neil
5-Jul	CTG	Mua	≤ 33.5	10% -20%	Phân kỳ cảnh báo sự đảo chiều của MACD và giá/ Lưu ý CTG đang vận động yếu so với BID và VCB
5-Jul	MWG	Mua	≤ 66	10% -20%	Break out và Retest lại thành công/ Mục tiêu giá sóng 5 là 71

## Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 03 CỔ PHIẾU MỚI**;
- Chúng tôi nhận thấy nhóm ngân hàng quốc doanh vẫn duy trì đà tăng giá tốt dù chưa có Break out xác nhận – Một tín hiệu Break out trong tuần tới sẽ mở ra triển vọng trung hạn của nhóm này;
- LPB, PLX, SMC, CSV, VOS ...thiết lập mốc cao mới cho thấy trạng thái tích cực đang quay trở lại;
- Các nhà đầu tư nên để các lệnh Trailing Stop với các mã cổ phiếu đã về tài khoản;

## Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 04/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.251 VND/USD, giảm 07 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.450 VND/USD, giảm 03 đồng so với phiên 03/07. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 80 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 25.750 VND/USD và 25.830 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 04/07, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,03 - 0,09 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,53%; 1W 4,69%; 2W 4,79% và 1M 4,91%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở các kỳ hạn ON và 2W trong khi đi ngang ở kỳ hạn 1W và tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 5,29%; 1W 5,35%; 2W 5,39%, 1M 5,44%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở kỳ hạn 3Y trong khi giảm ở kỳ hạn 5Y và tăng nhẹ ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,90%; 5Y 1,97%; 7Y 2,28%; 10Y 2,77%; 15Y 2,95%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 6.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,50%. Có 5.177,56 tỷ đồng trúng thầu, có 6.999,99 tỷ đồng đáo hạn trong phiên hôm qua. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 9.550 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất 4,50%, có 5.800 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 5.572,43 tỷ đồng từ thị trường, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường ở mức 147.830 tỷ đồng, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 32.758,55 tỷ đồng.

## Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và về tài khoản nuôi lãi chạy).

## Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;



## Amazon phổ biến qua nhiều thế hệ

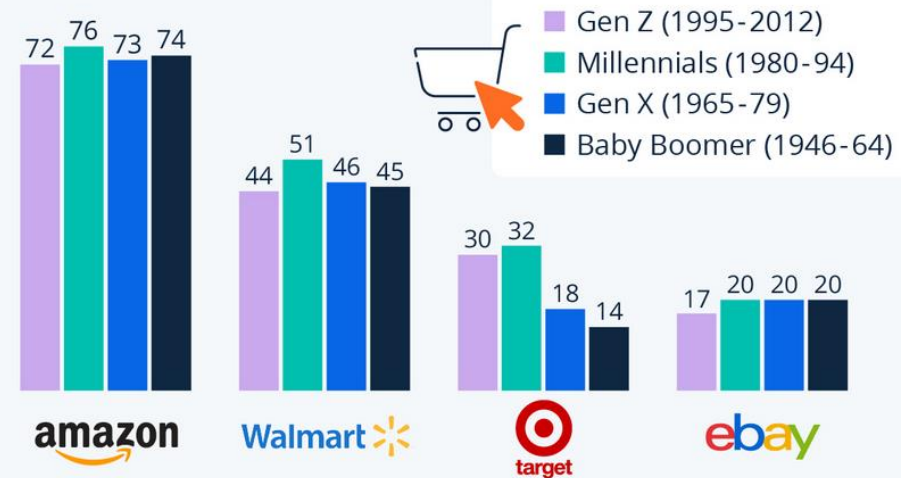
Vào ngày 5 tháng 7 năm 1994, Amazon được thành lập bởi Jeff Bezos và ban đầu được hình dung là một cửa hàng sách trực tuyến. Giờ đây, nó bao gồm một loạt các giải pháp thương mại điện tử, dịch vụ lưu trữ đám mây, dịch vụ truyền phát âm thanh và video, v.v. Tuy nhiên, phần lớn doanh thu của Amazon vẫn được tạo ra bởi thị trường bên thứ nhất và bên thứ ba. Trong quý đầu tiên của năm 2024, công ty đầu tiên đóng góp 38% và công ty sau đóng góp 24% vào tổng doanh thu 143,3 tỷ USD.

Sự thống trị của Amazon trên thị trường thương mại điện tử Hoa Kỳ cũng được thể hiện rõ trong cuộc khảo sát Thông tin chi tiết về người tiêu dùng của Statista gần đây và nhất quán qua các thế hệ. Từ 72% đến 76% số người được hỏi ở độ tuổi từ Gen Z đến Baby Boomers đã đặt mua thứ gì đó từ Amazon trong 12 tháng qua, với Walmart, ban đầu được biết đến với hệ thống cửa hàng truyền thống không hề trên khắp đất nước, sắp xuất hiện. thứ hai với 44% đến 51%.

Trong khi Target đứng thứ ba trong số 18 cửa hàng trong cuộc khảo sát dành cho Thế hệ Z và Millennials, thì các thành viên của thế hệ Gen X và Baby Boomer thích eBay hơn, với 20% trong mỗi nhóm đã đặt hàng trên nền tảng này trong năm qua. AliExpress, nền tảng thị trường toàn cầu của Tập đoàn Alibaba và là một trong những đối thủ cạnh tranh lớn nhất của Amazon xét trên góc độ toàn cầu, chỉ thu hút sự chú ý của 1% Baby Boomers và 6% số người được hỏi sinh từ năm 1956 đến năm 1979. 17% người tham gia khảo sát ở các độ tuổi 30 và 44 đã sử dụng dịch vụ của công ty Trung Quốc trong 12 tháng trước khi trả lời bảng câu hỏi của Statista, trong khi tỷ lệ sử dụng ở những người dưới 30 tuổi là 11%.

## Amazon Is Popular Across Generations

Share of respondents who bought something from the following online stores in the past 12 months (in %)



10,051 online respondents (18-64 y/o) in the United States surveyed Apr. 2023-Mar. 2024  
Source: Statista Consumer Insights



**AAPL vẫn vận động theo mô hình tam giác tích cực**



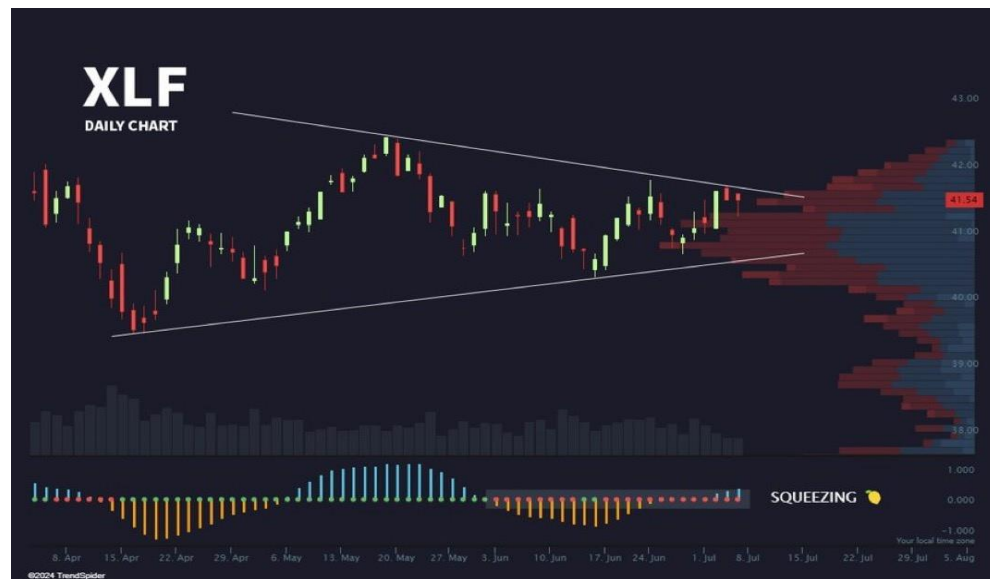
**S&P 500 sẽ Retest lại kháng cự nay trở thành hỗ trợ ?**



**TESLA với tín hiệu mua trên đồ thị tuần ?**



**Nhóm ngành tài chính chưa Break out kênh kháng cự giảm giá**



**Kết luận:** Dự báo chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tối nay.

(\*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



## CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 [trungtamcskh@aas.com.vn](mailto:trungtamcskh@aas.com.vn)

Mở tài khoản ngay

